

Bản án số: 110 /2024/HC-PT

Ngày 01/3/2024

*“Khởi kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực quản lý đất đai”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI
*Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Hồng Sơn;

Các Thẩm phán: Ông Hồ Sỹ Hưng;

Bà Trần Thị Quỳnh.

Thư ký phiên tòa: Ông Lương Hải Anh - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn T3 - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 01 tháng 3 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội và điểm cầu thành phần Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh mở phiên tòa trực tuyến, xét xử phúc thẩm, công khai vụ án hành chính thụ lý số 760/2023/TLPT-HC ngày 13 tháng 11 năm 2023 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”, do có kháng cáo của người bị kiện đối với bản án hành chính sơ thẩm số 50/2023/HC-ST ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1416/2024/QĐ-PT ngày 07 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, vụ án có các đương sự sau:

1. Người khởi kiện:

Ông Hoàng Minh T, sinh năm 1955; địa chỉ: khu 7, phường HY, thành phố MC, tỉnh Quảng Ninh (có mặt).

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Trọng H, sinh năm 1993; địa chỉ: Xóm 7, xã NA, huyện ND, tỉnh Nghệ An (theo văn bản uỷ quyền ngày 28/4/2022; có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Lê Nguyên G, Ông Nguyễn Trọng H - Luật sư Văn phòng Luật sư Lê Nguyên G thuộc Đoàn luật sư TP Hà Nội (có mặt Ls G và H; vắng mặt Ls D).

2. Người bị kiện:

Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố MC, tỉnh Quảng Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Phúc V - Phó Chủ tịch UBND thành phố MC (theo văn bản ủy quyền số 6787/QĐ-UBND ngày 17/8/2022; vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Nguyễn Tiến T - Phó Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố MC (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố MC, tỉnh Quảng Ninh;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Phúc V - Phó Chủ tịch UBND thành phố MC (Theo văn bản ủy quyền số 6787/QĐ-UBND ngày 17/8/2022; vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Nguyễn Tiến T, ông Hoàng Hải Sơn; ông Lê Văn Cường.

+ UBND phường HY, thành phố MC, tỉnh Quảng Ninh

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Thanh C - Phó Chủ tịch UBND phường HY, thành phố MC (theo văn bản ủy quyền số 35/QĐ-UBND ngày 23/02/2023; có mặt).

+ Ông Phạm Văn D, sinh năm 1967 và bà Hà Thị T, sinh năm 1972; Địa chỉ: Số nhà 151B, Tuệ Tĩnh, khu 6, phường Ka Long, thành phố MC, tỉnh Quảng Ninh (Ông D có mặt, bà Thúy vắng mặt và xin xét xử vắng mặt).

+ Ông Hoàng Minh T1, sinh năm 1987 và bà Hoàng Thị H, sinh năm 1988; địa chỉ: Khu 7, phường HY, thành phố MC, tỉnh Quảng Ninh (ông T1 có mặt, bà H vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Bà Trịnh Thị L, sinh năm 1962; địa chỉ: Khu 7 phường HY, Tp MC, tỉnh Quảng Ninh (có mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của bà Lan: Ông Hoàng Hải N, sinh năm 1990; địa chỉ: Khu 7, phường HY, thành phố MC (theo văn bản ủy quyền ngày 23/02/2023; có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Trong đơn khởi kiện, bản tự khai cũng như tại phiên tòa người khởi kiện, người đại diện theo ủy quyền, người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của người khởi kiện trình bày:***

Thực hiện dự án: Khu đô thị mới Hải Yên tại phường HY, thành phố MC, UBND thành phố MC ban hành Quyết định số 641/QĐ-UBND ngày 20/01/2022 thu hồi 3.625m² đất của hộ Ông Hoàng Minh T tại khu 5, xã HY, Tp MC và Quyết định số 642/QĐ-UBND ngày 20/01/2022 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ ông T.

Nguồn gốc đất do ông T khai hoang năm 1988, diện tích khoảng 9.000m², đến ngày 20/02/1993 ông T làm đơn xin giao đất gửi UBND xã HY và được ông Lê Công B là Chủ tịch xã ký đồng ý (không đóng dấu UBND), gia đình ông T sử dụng ổn định từ đó đến nay. Quá trình sử dụng tách thành 03 thửa, tương ứng với các thửa 07/04/GPMB; 05/04/GPMB; 54/02/GPMB.

Thửa 54/02/GPMB được tách ra từ thửa ông T được xã HY giao đất năm 1993, đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ) số Đ871918 ngày 09/11/2004 cho ông Hoàng Xuân T2, chuyển nhượng cho Ông Hoàng Minh T ngày 13/12/2004 nên phải được bồi thường về đất theo điều 75, khoản 6 điều 166 Luật Đất đai 2013. Quyết định số 4771/QĐ-UBND ngày 27/12/2010 của UBND Tp MC “V/v hủy bỏ kết quả hợp thức hóa cấp GCNQSDĐ; Thu hồi và hủy bỏ GCNQSDĐ đối với hộ ông Hoàng Xuân T2 tại khu 7 phường HY” nhưng không ai được biết, không lưu trên bất kỳ hệ thống nào, trong quyết định số 4771/QĐ-UBND ngày 27/12/2010 và công văn 1181/CV-CATP ngày 09/8/2010 của Công an Tp MC không xác định nguồn gốc đất là của Lâm trường Cờ đỏ; không có tài liệu chứng minh UBND phường HY được Lâm trường Cờ đỏ bàn giao đất; không có văn bản xử lý vi phạm hành chính đối với ông T về hành vi lấn chiếm đất. Thửa đất này bị thu hồi để giao cho Công ty TNHH thương mại TT. Do đó, ông T phải được thỏa thuận về giá đền bù với chủ đầu tư dự án.

Tài sản trên đất của thửa 54/02/GPMB có nhà và bể nước nhưng không được bồi thường. Cây trồng trên đất từ năm 1993 nhưng phương án bồi thường tính năm 2013 là không đúng thực tế.

Thửa 05/04/GPMB ông T đã cho con trai là Hoàng Minh T1 từ năm 2003, ngay sau đó ông T1 xây nhà và ở đến nay; trích lục thửa đất GPMB lập năm 2007 ghi chủ sử dụng đất là ông Hoàng Minh T1 nên phải lập phương án bồi thường cho ông T1.

UBND thành phố MC khi thu hồi đất đã không ban hành thông báo thu hồi đất, xác định sai nguồn gốc đất, lập phương án bồi thường đối với thửa 05/04/GPMB không đúng đối tượng (phải lập cho ông T1 nhưng lại lập cho ông T).

Do đó, ông T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Hủy Quyết định thu hồi đất số 641/QĐ-UBND và hủy Quyết định phê duyệt phương án bồi thường số 642/QĐ-UBND cùng ngày 20/01/2022 của UBND thành phố MC; Buộc UBND thành phố MC xem xét, xác minh lại phương án bồi thường khi thu hồi đất của gia đình ông theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Luật sư của người khởi kiện cho rằng ông T phải được bồi thường 200m² đất ở theo GCNQSDĐ đã cấp năm 2004 mang tên ông Hoàng Xuân T2.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Minh T1 có yêu cầu độc lập:**

Vợ chồng ông Hoàng Minh T1, Hoàng Thị H hiện đang sinh sống trên thửa đất số 05/04/GPMB tại khu 7 phường HY Tp MC, nguồn gốc đất do Ông Hoàng Minh T (bố đẻ ông T1) tặng cho từ năm 2003 (không có giấy tờ), ông T1 xây nhà năm 2003 và ở cùng vợ con từ đó đến nay, không tranh chấp.

Tuy nhiên, khi UBND Tp MC thu hồi đất chỉ ban hành quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt phương án bồi thường đối với ông T, mà không ban hành quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt phương án bồi thường đối với gia đình ông Hoàng Minh T1 là không đảm bảo quyền lợi của gia đình ông.

Do đó, ông T1 yêu cầu hủy Quyết định thu hồi đất số 641/QĐ-UBND và Quyết định phê duyệt phương án bồi thường số 642/QĐ-UBND cùng ngày 20/01/2022 của UBND thành phố MC, buộc UBND Tp MC ban hành quyết định thu hồi đất và lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với thửa đất 05/04/GPMB cho hộ ông Hoàng Minh T1.

*** Người đại diện theo ủy quyền, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện có quan điểm:**

[1]. Thực hiện Quyết định số 3750/QĐ-UBND ngày 22/10/2004 của UBND tỉnh Quảng Ninh “V/v phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/1000 Khu đô thị mới xã HY, thị xã MC”, UBND thành phố MC đã ban hành quyết định thu hồi đất số 641/QĐ-UBND ngày 20/01/2022, thu hồi của hộ Ông Hoàng Minh T và bà Trịnh Thị L 3.625m² đất tại khu 5 xã HY, Tp MC, trong đó thu hồi 1.404,2m² đất trồng cây lâu năm, 1.598,5m² đất trồng cây lâm nghiệp, 622,3m² đất hành lang giao thông. Diện tích đất bị thu hồi gồm 2 thửa: Thửa đất số 54, tờ bản đồ GPMB số 02 thu hồi 1.913,8m² và thửa đất số 05, tờ bản đồ GPMB số 04, diện tích thu hồi 1.711,2m².

(1). Tại Quyết định phê duyệt phương án bồi thường số 642/QĐ-UBND ngày 20/01/2022, hộ Ông Hoàng Minh T đã được bồi thường hỗ trợ: 236.033.490 đồng, cụ thể:

- Thửa 54/02/GPMB: Thu hồi 1.913,8m², trong đó: Diện tích 1.598,3m² đất lâm nghiệp không bồi thường, hỗ trợ; Diện tích 315,3m² đất giao thông không bồi thường, hỗ trợ.

- Thửa 05/04/GPMB: Thu hồi 1.711,2m². Trong đó: Bồi thường 30% chi phí đầu tư vào đất còn lại đối với 1.404,2m²; Diện tích đất hành lang giao thông 307m² không bồi thường, hỗ trợ.

- Hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề, tìm kiếm việc làm đối với hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp; Bồi thường chi phí di chuyển tài sản.

- Hỗ trợ công trình, kiến trúc; Bồi thường, hỗ trợ, cây trồng, vật nuôi.

- Không đủ điều kiện bố trí tái định cư.

(2). Tại Quyết định phê duyệt bổ sung phương án bồi thường số 4897/QĐ-UBND ngày 13/7/2022: được bồi thường, hỗ trợ bổ sung 678.344.460 đồng, cụ thể:

- Bồi thường bổ sung 70% chi phí đầu tư vào đất còn lại đối với 1.404,2m²;

- Hỗ trợ bổ sung công trình kiến trúc: 480.926.280 đồng;

- Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất khi thu hồi đất nông nghiệp.

Căn cứ bồi thường: Theo các điều 12, 13, 17, điều 25, 26 Quyết định số 3000/2017/QĐ-UBND ngày 02/8/2017 của UBND tỉnh Quảng Ninh về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

[2]. Về nguồn gốc thửa đất bị thu hồi: Bản chứng nhận nhà, đất và tài sản gắn liền với đất ngày 15/12/2021, ngày 27/4/2021, ngày 09/6/2022 của UBND phường HY và các báo cáo số 142/BC-UBND ngày 06/12/2008, báo cáo số 22A/BC-

UBND ngày 06/3/2019, báo cáo số 42/BC-UBND ngày 24/4/2020 của UBND phường HY xác định:

(1). *Thửa đất số 54, tờ bản đồ GPMB số 02*: Tổng diện tích hiện trạng 1.913,8m², thu hồi 1.913,8 m².

- Đối chiếu với bản đồ giải thửa đất nông nghiệp năm 1987: Hiện nay, theo tài liệu lưu trữ không có bản đồ giải thửa đất nông nghiệp khu vực này.

- Đối chiếu bản đồ địa chính năm 2007: Không thể hiện, chỉ cập nhật quy hoạch dự án khu đô thị HPN.

- Đối chiếu bản đồ địa chính năm 2017: Không thể hiện, chỉ cập nhật quy hoạch dự án khu đô thị HPN.

- Nguồn gốc: Căn cứ kết quả xác minh của những người sống lâu năm gồm: ông Tô Duy K - nguyên Chủ tịch UBND xã HY thời kỳ năm 1997-2009; Ông Nguyễn Thanh V - nguyên Chủ tịch xã thời kỳ 1999-2004; Ông Nguyễn Đức V2 - nguyên Trám trưởng Trám lâm nghiệp; Ông Vương Văn Q và bà Trần Thị N là người dân sống gần thửa đất số 05 tờ bản đồ GPMB số 04 và thửa đất số 54 tờ bản đồ GPMB số 02 xác định: Thửa đất số 54, tờ bản đồ GPMB số 02 trước kia là đất lâm nghiệp của Lâm trường Cờ Đỏ. Khoảng năm 1990 đội Lâm nghiệp Cờ Đỏ có trồng bạch đàn xen lẫn thông, khoảng năm 2003 hộ gia đình ông Tô Văn C khu 3 và ông Nguyễn Văn T3 khu 3 đã tự ý ra thửa đất trên để xây dựng trái phép bị UBND xã HY đã lập biên bản và đình chỉ xây dựng, tháo dỡ công trình trên đất (hiện tại biên bản không còn được lưu trữ tại phường).

Đến khoảng năm 2013, gia đình ông T có trồng một số cây keo trên thửa đất trên, dựng lán tạm năm 2016; Bể, móng xây dựng khoảng tháng 12/2004. Năm 2014, ông T chuyển nhượng cho ông Phạm Xuân D 680m² (theo đúng diện tích trong GCNQSDĐ số Đ 871918 cấp ngày 09/11/2004 cho ông Hoàng Xuân T2, chuyển nhượng cho Ông Hoàng Minh T ngày 13/12/2004) đã công chứng.

Thời điểm xây dựng công trình trên đất (chuồng gà, lưới, tường): Từ năm 2012-2013. Hồ sơ vi phạm: Biên bản kiểm tra của UBND phường ngày 17/01/2020. UBND phường HY khẳng định không giao đất cho gia đình Ông Hoàng Minh T. Gia đình ông T tự ý sử dụng.

(2). *Thửa đất số 05, tờ bản đồ GPMB số 04*: Tổng diện tích 1.711,2m². Diện tích thu hồi 1.711,2m².

- Đối chiếu với bản đồ giải thửa đất nông nghiệp năm 1987: Hiện nay, theo tài liệu lưu trữ không có bản đồ giải thửa đất nông nghiệp khu vực này.

- Đối chiếu bản đồ địa chính năm 2007: Không thể hiện, chỉ cập nhật quy hoạch dự án khu đô thị HPN.

- Đối chiếu bản đồ địa chính 2017: Không thể hiện, chỉ cập nhật quy hoạch dự án khu đô thị HPN.

Theo hồ sơ hợp thức hóa quyền sử dụng đất của hộ ông Hoàng Xuân T2, thì: Năm 1995, ông Hoàng Xuân T2 nhận chuyển nhượng của Ông Hoàng Minh T 150m² đất tại km3 trục đường quốc lộ 18A, giấy chuyển nhượng viết tay có xác nhận của UBND xã HY, Tp MC. Ngày 09/11/2004, UBND thị xã MC cấp

GCNQSDĐ số Đ871918, số vào sổ 1918/QSDĐ cho hộ ông Hoàng Xuân T2, diện tích 680m² (gồm 200m² đất ở và 480m² đất vườn). Đến ngày 10/12/2004, ông Hoàng Xuân T2 chuyển nhượng lại cho Ông Hoàng Minh T toàn bộ diện tích đã được cấp GCNQSDĐ là 680m². Hợp đồng chuyển nhượng số 144-CN được UBND xã HY chứng thực cùng ngày. Ngày 18/10/2010, UBND thị xã MC ra quyết định số 4526/QĐ-UBND “V/v hợp thức hóa đất ở, đất vườn cho ông Hoàng Xuân T2, diện tích 680m² (gồm 200m² đất ở và 480m² đất vườn).

Căn cứ báo cáo số 1181/CV-CATP ngày 09/9/2010 của Công an Tp MC kết luận: Hồ sơ hợp thức hóa và Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số 144-CN ngày 10/12/2004 giữa ông Hoàng Xuân T2 và Ông Hoàng Minh T là hồ sơ giả, nên UBND thành phố MC đã ban hành Quyết định số 4771/QĐ-UBND ngày 27/12/2010 “V/v hủy bỏ kết quả hợp thức hóa, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại Quyết định số 4526/QĐ-UBND ngày 18/10/2010 của UBND thị xã MC đối với hộ ông Hoàng Xuân T2; Thu hồi và hủy bỏ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 1918/QSDĐ ngày 09/11/2004 của UBND thị xã MC cấp cho hộ ông Hoàng Xuân T2”. Tuy nhiên, đến nay các cơ quan chức năng chưa thu hồi GCNQSDĐ của gia đình ông Tú.

Năm 2007, đã lập phương án bồi thường hỗ trợ cho ông Hoàng Xuân T2 tại dự án Khu đô thị mới Hải Yên theo Quyết định phê duyệt phương án bồi thường số 2532/QĐ-UBND ngày 01/10/2007 của UBND Tp MC. Căn cứ Quyết định số 4771/QĐ-UBND ngày 27/12/2010 của UBND Tp MC, ngày 13/01/2011 UBND Tp MC ra quyết định số 100/QĐ-UBND hủy bỏ kết quả phê duyệt phương án bồi thường tại quyết định số 2532/QĐ-UBND cho ông T2 để lập phương án bồi thường cho Ông Hoàng Minh T.

- Căn cứ kết quả xác minh từ các cán bộ nguyên là lãnh đạo các thời kỳ tại địa phương (ông Tô Duy K - nguyên Chủ tịch UBND xã HY thời kỳ 1997-1999, ông Nguyễn Thanh - nguyên Chủ tịch UBND xã HY thời kỳ 1999-2004), UBND phường HY xác định về nguồn gốc thửa đất số 05, tờ bản đồ số 04 như sau:

Nguồn gốc là đất lâm nghiệp của Lâm trường Cờ Đỏ. UBND xã HY thời kỳ đó không giao đất cho gia đình ông T. Trong quá trình sử dụng thửa đất số 07, tờ bản đồ GPMB số 04 (đã cấp GCNQSDĐ cho Ông Hoàng Minh T năm 2004, cấp đổi sổ năm 2008), ông T đã tự ý mở rộng và sử dụng thêm phần diện tích thửa đất số 05, tờ bản đồ GPMB số 04. Thời điểm sử dụng đất vào khoảng năm 2003 để trồng cây. Hiện trạng sử dụng đất trong phạm vi dự án chiếm dụng: Trồng một số cây ăn quả, cây hàng năm khác. Nhà tạm xây năm 2003; Các công trình khác xây ngoài nhà sau khi có quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết Khu đô thị mới Hải Yên: Nhà bếp, nhà vệ sinh, các nhà 2, 3, 4, 5 xây năm 2012-2013. Hồ sơ vi phạm: Biên bản kiểm tra ngày 11/7/2019.

Từ những phân tích và hồ sơ nêu trên, UBND thành phố MC nhận thấy Ông Hoàng Minh T, ông Hoàng Minh T1 yêu cầu hủy Quyết định thu hồi đất số 641/QĐ-UBND và Quyết định phê duyệt phương án bồi thường số 642/QĐ-UBND ngày 20/01/2022 của UBND thành phố MC là không có cơ sở, đề nghị bác yêu cầu khởi kiện của ông T và bác yêu cầu độc lập của ông Hoàng Minh T1.

* Người đại diện theo ủy quyền, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ủy ban nhân dân phường HY, có quan điểm: Nhất trí với quan điểm của người bị kiện về nguồn gốc, quá trình sử dụng đất của thửa đất bị thu hồi. UBND phường HY giữ nguyên nội dung xác nhận nguồn gốc, quá trình sử dụng đất như tại Bản chứng nhận nhà, đất đã lập ngày 09/6/2021, ngày 15/12/2021.

* Người đại diện theo ủy quyền, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tp MC, có quan điểm: Nhất trí với quan điểm của người bị kiện

* Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trịnh Thị L nhất trí với quan điểm của Ông Hoàng Minh T, Hoàng Minh T1.

* Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hoàng Thị H nhất trí với quan điểm của ông Hoàng Minh T1.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Văn D và bà Hoàng Thị Thúy có quan điểm: Ngày 19/6/2014, vợ chồng ông Phạm Văn D, bà Hoàng Thị Thúy nhận chuyển nhượng của Ông Hoàng Minh T 200m² đất ở trong tổng số 680m² đất tại khu 7 phường HY, Tp MC (Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Đ 871918 cấp ngày 09/11/2004 cho ông Hoàng Xuân T2). Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã được công chứng cùng ngày 19/6/2014. Ông D đã giao đủ số tiền 4.286.000.000 đồng cho ông T và nhận GCNQSDĐ số Đ 871918 cấp ngày 09/11/2004. Tuy nhiên, sau đó Ông D được biết thửa đất nêu trên đã bị UBND Tp MC ra quyết định số 4771/QĐ-UBND ngày 27/12/2010 về việc thu hồi, hủy bỏ GCNQSDĐ số Đ 871918 đã cấp cho ông Tú.

Ngoài ra, theo Biên bản làm việc ngày 23/3/2018 của UBND phường HY, Tp MC và biên bản làm việc ngày 18/01/2018, biên bản làm việc ngày 23/11/2021 của cơ quan Ủy ban kiểm tra - Thanh tra Tp MC đều xác định vị trí thửa đất ông T bán cho Ông D là thửa 54/02/GPMB, không phải vị trí thửa đất được cấp GCNQSDĐ (thửa 05/04/GPMB). Tại phiên tòa, Ông D xác định vị trí thửa đất ông nhận chuyển nhượng của ông T không nằm cạnh thửa đất có nhà 5 tầng của ông T (là thửa 07/04/GPMB) mà là thửa ở mé đồi (thửa 54/02/GPMB).

Ông D đã có đơn đề nghị xử lý hình sự đối với Ông Hoàng Minh T về hành vi lừa đảo khi chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho Ông D nhưng đến nay chưa được giải quyết. Do đó, Ông D đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh chuyển hồ sơ sang cơ quan Công an Tp MC để giải quyết hành vi vi phạm pháp luật của những người có liên quan. Ông D không có ý kiến gì về việc khởi kiện hủy quyết định hành chính của ông T.

*** *Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 50/2023/HC-ST ngày 29 tháng 6 năm 2023, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh quyết định:***

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 194, Điều 204, Điều 206, khoản 1 Điều 348 Luật Tổ tụng hành chính; Điều 66, Điều 69, khoản 4 Điều 82 Luật Đất đai 2013; Luật Khiếu nại năm 2011; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; xử:

Bác yêu cầu khởi kiện của Ông Hoàng Minh T về “yêu cầu hủy Quyết định thu hồi đất số 641/QĐ-UBND ngày 20/01/2022 và Quyết định phê duyệt phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư số 642/QĐ-UBND ngày 20/01/2022 của UBND thành phố MC đối với hộ Ông Hoàng Minh T. Buộc UBND thành phố MC xem xét, xác minh lại phương án bồi thường khi thu hồi đất của gia đình ông T theo đúng quy định của pháp luật”.

Ông Hoàng Minh T được miễn án phí hành chính sơ thẩm và phải nộp 9.000.000đồng (chín triệu đồng) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Ông T đã nộp đủ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

Bác yêu cầu độc lập của ông Hoàng Minh T1 về “yêu cầu hủy Quyết định thu hồi đất số 641/QĐ-UBND ngày 20/01/2022 và Quyết định phê duyệt phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư số 642/QĐ-UBND ngày 20/01/2022 của UBND thành phố MC đối với hộ Ông Hoàng Minh T. Buộc UBND Tp MC phải ban hành quyết định thu hồi đất và lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với thửa đất 05/04/GPMB cho hộ ông Hoàng Minh T1”.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

- Ngày 03/7/2023, Ông Hoàng Minh T kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.
- Ngày 03/7/2023, ông Hoàng Minh T1 kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

*** Tại phiên tòa phúc thẩm:**

- Ông Hoàng Minh T, ông Hoàng Minh T1 và Luật sư bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp đồng nhất có quan điểm như sau:

Mặc dù bị thu hồi đất nhưng các ông T, Triển đều không nhận được bất kỳ thông tin cũng như giấy tờ gì về việc thu hồi đất; chính quyền cho rằng đất của ông T là lấn chiếm của Nông trường Cờ Đỏ là hoàn toàn sai bởi lẽ theo văn bản của cơ quan có thẩm quyền là Cục lâm nghiệp, Sở lâm nghiệp thì không tồn tại, không có cái gọi là Nông trường Cờ Đỏ và năm 1993, ông T có làm đơn xin cấp đất, sau khi được cấp đất, ông T sử dụng đất ổn định từ đó đến nay; sau khi được cấp GCNQSDĐ thì ông T thực hiện đầy đủ quyền của người được cấp đất hợp pháp thể hiện ở việc thế chấp GCNQSDĐ để vay tiền ngân hàng vào năm 2012; đồng thời, cơ quan có thẩm quyền tiến hành thu hồi GCNQSDĐ của ông T2 là sai luật và quyết định thu hồi không được ban hành; việc thu hồi đất là cho doanh nghiệp kinh doanh nên khi bồi thường đất là phải do doanh nghiệp thỏa thuận với người dân. Mặt khác, đất giao cho ông T1 từ năm 2003 đến năm 2005 có sự đo vẽ, xác nhận của đại diện chính quyền, Công an và các ban ngành thể hiện ông T1 sử dụng ổn định nhưng lại bồi thường cho ông T là sai, cây trồng trên đất từ rất lâu nhưng xác định trồng năm 2013 là sai. Do đó, đề nghị chấp nhận kháng cáo của đương sự.

- Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho người bị kiện, đại diện của UBND phường HY đồng nhất có quan điểm như sau:

Các thông tin về dự án cũng như các thông báo thu hồi đất, các quyết định của chính quyền đều được giao cho người bị thu hồi đất, được niêm yết công khai, trước khi tiến hành rà soát, kiểm đếm hoặc xem xét đến từng diện tích đất bị thu hồi

thực hiện dự án thì chính quyền đều tiến hành họp dân, lấy ý kiến khu dân cư nên việc người khởi kiện cho rằng không biết, không được nhận các quyết định là hoàn toàn sai; thực tế xác định năm 2013, ông T mới đến khu đất đề có hành vi tác động vào đất tại thửa số 54, đối với thửa 05 thì việc sang tên từ ông T cho ông T1 là sai pháp luật bởi theo khai báo của chính ông T, ông T1 thì việc sang tên năm 2003 khi ông T1 chưa đủ tuổi thành niên; quá trình kiểm đếm cây trồng, công trình trên đất thì đoàn kiểm đếm đều để cả ông T, ông T1 cùng ký biên bản mục đích cho khách quan, tránh xảy ra kiện tụng chứ không có ý nghĩa xác nhận là thuộc quyền sở hữu của ông T1; GCNQSDĐ tên ông T2 là làm giả nên đã bị hủy bỏ. Đề nghị không chấp nhận kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu ý kiến đánh giá việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án hành chính ở giai đoạn phúc thẩm là đúng. Về nội dung: Các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện Ông Hoàng Minh T hoàn toàn không có giấy tờ về diện tích đất bị thu hồi; thửa đất số 05 bị thu hồi tên ông T; việc chính quyền trong quá trình thu hồi đất vận dụng chính sách bồi thường cây cối, một số tài sản trên đất cũng như hỗ trợ về đất cho người dân là đảm bảo quyền lợi cho người dân. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, sau khi tranh tụng trên cơ sở lời khai của đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử phúc thẩm có nhận định sau:

[1]. Về tố tụng:

Ngày 27/4/2022, Ông Hoàng Minh T khởi kiện và ngày 29/8/2022 ông Hoàng Minh T1 có yêu cầu độc lập, cùng yêu cầu hủy Quyết định thu hồi đất số 641/QĐ-UBND và Quyết định phê duyệt phương án bồi thường số 642/QĐ-UBND cùng ngày 20/01/2022 của UBND thành phố MC đối với hộ Ông Hoàng Minh T. Đây là các quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai bị khởi kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 2 điều 3 Luật tổ tụng hành chính. Việc khởi kiện còn trong thời hiệu. Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh thụ lý giải quyết là đúng quy định theo điều 32, điều 116 Luật tổ tụng hành chính.

Các quyết định gồm: Quyết định số 4771/QĐ-UBND ngày 27/12/2010 của UBND thành phố MC v/v hủy kết quả hợp thức hóa, thu hồi và hủy bỏ GCNQSDĐ đối với hộ ông Hoàng Xuân T2; Quyết định giải quyết khiếu nại lần 2 số 2318/QĐ-UBND ngày 12/4/2022 của Chủ tịch UBND Tp MC; Quyết định cưỡng chế thu hồi đất số 2900/QĐ-UBND ngày 25/4/2022 của Chủ tịch UBND Tp MC; Quyết định phê duyệt phương án bồi thường bổ sung số 4987/QĐ-UBND ngày 01/7/2022 của UBND Tp MC không bị khiếu kiện nhưng là các quyết định hành chính có liên quan đến quyết định khởi kiện nên Hội đồng xét xử xem xét tính hợp pháp của các quyết định này theo quy định của Luật Tổ tụng hành chính.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục ban hành quyết định hành chính.

Căn cứ Quyết định số 3750/QĐ-UBND ngày 22/10/2004 của UBND tỉnh Quảng Ninh “V/v phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/1000 Khu đô thị mới xã HY, thị xã MC”, UBND thành phố MC đã ban hành Quyết định thu hồi đất số 641/QĐ-UBND và Quyết định phê duyệt phương án bồi thường số 642/QĐ-UBND cùng ngày 20/01/2022 cho hộ Ông Hoàng Minh T.

Như vậy, các quyết định thu hồi đất số 641/QĐ-UBND và Quyết định phê duyệt phương án bồi thường số 642/QĐ-UBND cùng ngày 20/01/2022 của UBND Tp MC được ban hành đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại các điều 66, 67, 69 Luật Đất đai năm 2013.

[2.2]. Xét về nội dung khởi kiện, nội dung yêu cầu độc lập:

[2.2.1]. Đối với yêu cầu khởi kiện của Ông Hoàng Minh T:

Thực hiện dự án: “Khu đô thị mới Hải Yên tại phường HY, thành phố MC” hộ Ông Hoàng Minh T và bà Trịnh Thị L bị thu hồi 3.625m² đất, trong đó thu hồi 1.404,2m² đất trồng cây lâu năm, 1.598,5m² đất trồng cây lâm nghiệp, 622,3m² đất hành lang giao thông. Thửa đất bị thu hồi gồm 2 thửa 54/02/GPMB và thửa 05/04/GPMB đều có địa chỉ tại khu 7 phường HY, Tp MC.

Tại quyết định phê duyệt phương án bồi thường số 642/QĐ-UBND ngày 20/01/2022 ngày 13/01/2022 và Quyết định phê duyệt bổ sung phương án bồi thường số 4897/QĐ-UBND ngày 13/7/2022, hộ ông T được bồi thường, hỗ trợ như sau: Bồi thường 100% chi phí đầu tư vào đất còn lại đối với 1.404,2m²; Hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề, tìm kiếm việc làm đối với hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp; Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất khi thu hồi đất nông nghiệp; Bồi thường chi phí di chuyển tài sản; Hỗ trợ công trình, kiến trúc; Bồi thường, hỗ trợ, cây trồng, vật nuôi; Không đủ điều kiện bố trí tái định cư.

Căn cứ bồi thường: Theo các điều 12, 13, 17, điều 25, 26 Quyết định số 3000/2017/QĐ-UBND ngày 02/8/2017 của UBND tỉnh Quảng Ninh về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Về nguồn gốc, quá trình sử dụng đất: Đối chiếu với các bản đồ giải thửa, bản đồ địa chính thấy: Không có bản đồ giải thửa đất nông nghiệp năm 1987 khu vực này. Bản đồ địa chính năm 2007, chính lý năm 2017: không thể hiện, chỉ cập nhật quy hoạch dự án khu đô thị HPN.

Cả hai thửa đất bị thu hồi gồm thửa đất số 54/02/GPMB và thửa 05/04/GPMB đều có nguồn gốc là đất của Lâm trường Cờ Đỏ (Trạm lâm nghiệp Hải Ninh) trồng bạch đàn, thông vào khoảng năm 1990. Ông T đã tự ý chiếm dụng để trồng cây, xây nhà tạm... Mặc dù không có biên bản vi phạm hành chính nhưng UBND phường HY đã lập các biên bản làm việc yêu cầu tháo dỡ công trình xây dựng trái phép. UBND phường HY đã xác minh nguồn gốc đất trên cơ sở lấy ý kiến của những người sống lâu năm, những người nguyên là cán bộ xã thời kỳ năm 1997-2009.

Mặc dù người khởi kiện cung cấp đơn đề ngày 20/2/1993 của Ông Hoàng Minh T nội dung xin được nhận đất khai hoang 9.000m² tại km3 để canh tác và sinh sống lâu dài, đơn được ông Lê Công B xưng là Chủ tịch UBND xã HY ký nhưng không có đóng dấu UBND nên không đủ căn cứ xác định là đất được giao năm 1993, kể cả trường hợp có đóng dấu thì ông Bịch nào đó cũng không có thẩm

quyền cấp đất. Ngoài ra, người khởi kiện không cung cấp được giấy tờ nào khác chứng minh quyền sử dụng đất đối với 02 thửa đất bị thu hồi, không cung cấp được chứng cứ chứng minh thời điểm sử dụng đất từ năm 1993.

Mặc dù trong diện tích đất bị thu hồi của Ông Hoàng Minh T có một phần (680m²) đã được cấp GCNQSDĐ năm 2004 cho ông Hoàng Xuân T2, đã chuyển nhượng cho Ông Hoàng Minh T (cùng năm 2004 mới đăng ký biến động, chưa sang tên), tuy nhiên, phần diện tích được cấp GCNQSDĐ này đã bị UBND thành phố MC hủy bỏ kết quả hợp thức hóa; thu hồi, hủy bỏ GCNQSDĐ vào năm 2010. Tại GCNQSDĐ của ông Hoàng Xuân T2 cấp năm 2004 không ghi số thửa, số tờ bản đồ địa chính, nhưng căn cứ biên bản làm việc với ông Phạm Văn Khởi là cán bộ đo vẽ hiện trạng đất khi cấp GCNQSDĐ cho ông Tú, căn cứ sơ đồ thửa đất trên GCNQSDĐ thể hiện vị trí thửa đất được cấp giấy trùng với vị trí thửa 05/04/GPMB.

Như vậy, đất bị thu hồi là đất không có giấy tờ nên được bồi thường theo hiện trạng. Đất không đủ điều kiện cấp GCNQSDĐ nên không được bồi thường về đất theo khoản 4 điều 82, khoản 1 điều 75 Luật Đất đai năm 2013. UBND thành phố MC đã căn cứ điều 25 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014, điều 25 Quyết định số 3000/2017/QĐ-UBND ngày 02/8/2017 của UBND tỉnh Quảng Ninh để bồi thường, hỗ trợ cho Ông Hoàng Minh T là đã đảm bảo quyền lợi cho ông T.

Do đó, UBND Tp MC ban hành quyết định thu hồi đất số 641/QĐ-UBND ngày 20/01/2022 và quyết định phê duyệt phương án bồi thường số 642/QĐ-UBND ngày 20/01/2022 đối với Ông Hoàng Minh T là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2.2.2]. Đối với yêu cầu độc lập của ông Hoàng Minh T1: Mặc dù ông T1 khai sinh sống, xây nhà trên đất từ năm 2003 nhưng không cung cấp được giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất đối với thửa 05/04/GPMB. Ông T1 cho rằng tại “Trích lục hồ sơ thửa đất giải phóng mặt bằng” đối với thửa 05/04/GPMB do UBND xã HY và đơn vị đo vẽ lập ngày 13/4/2005 đã xác định ông T1 là chủ sử dụng đất, song đây không phải là một trong các giấy tờ chứng minh về quyền sử dụng đất quy định tại điều 100 Luật Đất đai 2013. Ông T1 cũng không có giấy tờ, tài liệu thể hiện việc được tặng cho hợp pháp quyền sử dụng đất, và cũng không đăng ký quyền sử dụng đất, thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với thửa 05/04/GPMB với cơ quan có thẩm quyền.

Mặc dù ông T1 cung cấp đơn có xác nhận của Công an phường HY, Tp MC về việc sinh sống trên đất từ năm 2003 đến nay, song tại Sổ hộ khẩu cấp ngày 26/3/2021 do ông T1 nộp cho Tòa án có xác nhận nơi thường trú trước khi chuyển đến ngày 13/11/2015 là An Lão, Hải Phòng. Ngoài ra, trong sổ hộ khẩu của Ông Hoàng Minh T cấp năm 2008 cũng không có tên ông Hoàng Minh T1.

Công trình trên đất gồm nhà ở và một số công trình khác đã được kiểm đếm tại phương án bồi thường lập cho Ông Hoàng Minh T, do ông Tký tên. Phương án bồi thường, hỗ trợ của UBND Tp MC cho Ông Hoàng Minh T tại quyết định số 642/QĐ-UBND ngày 20/01/2022 đã bồi thường, hỗ trợ công trình kiến trúc trên đất. Do đó, không có căn cứ thu hồi đất và lập phương án bồi thường cho ông

Hoàng Minh T1. Yêu cầu độc lập của ông T1 không có căn cứ chấp nhận như bản án sơ thẩm xác định là đúng pháp luật.

[2.2.3]. Đối với ý kiến của ông Phạm Văn D thấy Ông D có quyền làm đơn yêu cầu xử lý hình sự các đối tượng liên quan nếu có căn cứ xác định có hành vi lừa đảo khi thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã được công chứng cùng ngày 19/6/2014 giữa vợ chồng Ông D và ông Thoặc khởi kiện bằng một vụ án dân sự tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

[3]. Các quyết định hành chính có liên quan gồm: Quyết định số 4771/QĐ-UBND ngày 27/12/2010 của UBND thành phố MC v/v hủy kết quả hợp thức hóa, thu hồi và hủy bỏ giấy CNQSDĐ đối với hộ ông Hoàng Xuân T2 ban hành đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo điều 21 Nghị định 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính Phủ; Quyết định giải quyết khiếu nại lần 2 số 2318/QĐ-UBND ngày 12/4/2022 của Chủ tịch UBND Tp MC được ban hành đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo khoản 2 điều 18, điều 38, 39, 40 Luật Khiếu nại năm 2011; Quyết định cưỡng chế thu hồi đất số 2900/QĐ-UBND ngày 25/4/2022 của Chủ tịch UBND Tp MC và Quyết định phê duyệt phương án bồi thường bổ sung số 4987/QĐ-UBND ngày 01/7/2022 của UBND Tp MC được ban hành đúng thẩm quyền, trình tự theo điều 66, 69 Luật đất đai năm 2013.

Vì các lẽ trên; căn cứ Điều 241 Luật tổ tụng hành chính; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của Ông Hoàng Minh T và ông Hoàng Minh T1. Giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 50/2023/HC-ST ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

2. Án phí hành chính phúc thẩm: Ông Hoàng Minh T không phải nộp.

Ông Hoàng Minh T1 phải nộp 300.000 đồng, được đối trừ 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0016219 ngày 09/5/2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh (xác nhận ông T1 đã nộp xong 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm).

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ninh;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu HS, HCTP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Hồng Sơn

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Hồ Sỹ Hưng

Trần Thị Quỳnh

Võ Hồng Sơn

